



Số: 01/NQ.ĐHĐCĐ/PVCL.24

Sóc Trăng, ngày 26 tháng 4 năm 2024

**BẢN DỰ THẢO**

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

### CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DẦU KHÍ CỬU LONG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long ngày 18/4/2023.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long, được tổ chức tại Hội trường Công ty địa chỉ: Số 02, lô KTM 06, đường số 6, Khu Đô thị 5A, phường 4, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, vào lúc ... giờ ... phút ngày 26/04/2024 với: ..... cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho: ..... cổ phần, bằng ..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

**Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.**

- Biểu quyết tán thành: ..... cổ phiếu; Đạt tỷ lệ: ..... % số cổ phần dự họp.

**Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch năm 2024.**

**- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2023:**

|                          |   |                 |
|--------------------------|---|-----------------|
| + Tổng doanh thu         | : | 327,04 tỷ đồng. |
| + Lợi nhuận trước thuế   | : | 70,96 tỷ đồng.  |
| + Lợi nhuận sau thuế     | : | 57,69 tỷ đồng.  |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu | : | 17,64%          |

**- Các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch chủ yếu năm 2024:**

|                          |   |              |
|--------------------------|---|--------------|
| + Tổng doanh thu         | : | 360 tỷ đồng. |
| + Lợi nhuận sau thuế     | : | 60 tỷ đồng.  |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu | : | 16,67%       |

- Biểu quyết tán thành: ..... cổ phiếu; Đạt tỷ lệ: ..... % số cổ phần dự họp.

**Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập về hoạt động trong Ủy ban kiểm toán năm 2023.**

- Biểu quyết tán thành: ..... cổ phiếu; Đạt tỷ lệ: ..... % số cổ phần dự họp.

**Điều 4: Thông qua Tờ trình 01 về Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023 đã kiểm toán & Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch 2024.**

- ❖ Thông qua Báo cáo tài chính 2023 đã kiểm toán: đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website Công ty: [www.pvcl.com.vn](http://www.pvcl.com.vn)

❖ Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 như sau:

| KHOẢN MỤC  | SỐ TIỀN (VNĐ)          |
|--|------------------------|
| <b>Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp theo báo cáo riêng năm 2023</b> | <b>57.697.557.914</b>  |
| <b>Tổng trích lập các quỹ năm 2023</b>   | <b>11.539.511.582</b>  |
| - Trích lập quỹ đầu tư và phát triển   | 5.769.755.791          |
| - Trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi  | 5.769.755.791          |
| <b>Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2023</b>             | <b>46.158.046.332</b>  |
| <b>Lợi nhuận sau thuế các năm trước chưa phân phối hết</b>                       | <b>64.837.772</b>      |
| <b>Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế còn lại để chi trả cổ tức</b>                  | <b>46.222.884.104</b>  |
| - Vốn điều lệ tại ngày 26/04/2024  | <b>595.814.180.000</b> |
| - Chi trả cổ tức /Vốn điều lệ tỷ lệ 5% bằng tiền mặt                             | <b>29.790.709.000</b>  |
| <b>Lợi nhuận còn lại sau phân phối các quỹ và chi trả cổ tức</b>                 | <b>16.432.175.104</b>  |

- ❖ Số tiền lũy kế lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2023 là **16.432.175.104** đồng sẽ cộng dồn vào lợi nhuận chưa phân phối sau thuế năm 2024.
- ❖ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2023

❖ Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024:

| KHOẢN MỤC                            | KẾ HOẠCH               |
|--------------------------------------|------------------------|
| - Trích lập quỹ đầu tư và phát triển | 10%/lợi nhuận sau thuế |
| - Trích lập quỹ khen thưởng          | 5%/lợi nhuận sau thuế  |
| - Trích lập quỹ phúc lợi             | 5%/lợi nhuận sau thuế  |
| - Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức       | 8%/vốn điều lệ         |

- *Biểu quyết tán thành: ..... cổ phiếu; Đạt tỷ lệ: ..... % số cổ phần dự họp.*

**Điều 5:** Thông qua Tờ trình 02 về việc chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2024.

Đại hội đã biểu quyết tán thành chọn Công ty .....là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty năm 2024 với tỉ lệ biểu quyết như sau:

- *Biểu quyết tán thành: ..... cổ phiếu; Đạt tỷ lệ: ..... % số cổ phần dự họp.*

**Điều 6:** Thông qua Tờ trình 03 về Báo cáo kết quả chi trả thù lao cho HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024.

- ❖ Tình hình chi trả thù lao cho HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT năm 2023 như sau:

Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán, cụ thể như sau:

**1. Hội đồng quản trị:**

| Thời gian                        | Hội đồng quản trị           | Thù lao năm 2023 (đ) |
|----------------------------------|-----------------------------|----------------------|
| Lương từ 01/01/2023 – 31/12/2023 | 01 Chủ tịch + 04 Thành viên | 1.020.500.000        |
| Thưởng tết năm 2023              | 01 Chủ tịch + 04 Thành viên | 168.000.000          |
| <b>Tổng cộng</b>                 |                             | <b>1.188.500.000</b> |

**2. Ủy ban kiểm toán + thư ký HĐQT:**

| Thời gian                        | Ủy ban kiểm toán + thư ký | Thù lao năm 2023(đ) |
|----------------------------------|---------------------------|---------------------|
| Lương từ 01/01/2023 – 31/12/2023 | 03 Thành viên             | 459.800.000         |
| Thưởng tết năm 2023              | 03 Thành viên             | 51.200.000          |
| <b>Tổng cộng</b>                 |                           | <b>511.000.000</b>  |

Tổng số tiền Công ty đã chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán, thư ký HĐQT trong năm 2023 là **1.699.500.000** đồng (*Một tỷ sáu trăm chín mươi chín triệu năm trăm ngàn đồng*)

❖ **Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT năm 2024:**

Năm 2024, Công ty đề xuất kế hoạch chi thù lao và các chi phí cụ thể cho từng thành viên trong HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT vẫn giữ nguyên bằng mức 2023 như sau :

| STT | Chức danh                                       | Số người | Thời gian hưởng thù lao | Mức thù lao/ tháng/người | Tổng mức thù lao/ tháng | Tổng mức thù lao/ năm |
|-----|---|----------|-------------------------|--------------------------|-------------------------|-----------------------|
| 1.  | Chủ tịch HĐQT chỉ đạo chuyên trách              | 1        | 12 tháng                | 30.000.000               | 30.000.000              | 360.000.000           |
| 2.  | Thành viên HĐQT                                 | 4        | 12 tháng                | 15.000.000               | 60.000.000              | 720.000.000           |
| 3.  | Chủ tịch Ủy ban kiểm toán                       | 1        | 12 tháng                | 12.000.000               | 12.000.000              | 144.000.000           |
| 4.  | Thành viên Ủy ban kiểm toán                     | 1        | 12 tháng                | 10.000.000               | 10.000.000              | 120.000.000           |
| 5.  | Thư ký HĐQT; Người phụ trách công bố thông tin; | 1        | 12 tháng                | 10.000.000               | 10.000.000              | 120.000.000           |
|     | <b>Tổng cộng</b>                                |          |                         |                          | <b>122.000.000</b>      | <b>1.464.000.000</b>  |

Như vậy, số tiền thù lao chi trả cho HĐQT và các thành viên trực thuộc HĐQT dự kiến mỗi tháng là **122.000.000 đồng**, tổng mức thù lao dự kiến chi trả cho HĐQT và các thành viên trực thuộc HĐQT năm 2024 là **1.464.000.000 đồng**.

Dự kiến quỹ tiền thưởng năm 2024 của Hội đồng quản trị và các thành viên trực thuộc HĐQT công ty trong năm 2024 như sau:

*Tiền thưởng cuối năm các thành viên HĐQT và các thành viên trực thuộc HĐQT năm 2024 mức thưởng sẽ được xét theo kết quả hoạt động kinh doanh vào cuối năm không vượt quá 0,5% lợi nhuận sau thuế.*

- *Biểu quyết tán thành: ..... cổ phiếu; Đạt tỷ lệ: ..... % số cổ phần dự họp.*

**Điều 7:** Thông qua Tờ trình 04 về việc thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ trong năm 2024

Cổ đông Nguyễn Triệu Đông – chủ tịch HĐQT công ty, sở hữu 10.662.400 cổ phần là người có liên quan Công ty CP CBTS Út Xi và cổ đông Nguyễn Kim Hồng Đào- người có liên quan người nội bộ, sở hữu 338.828 cổ phần là người có liên quan Công ty TNHH XD & TM Tài Lực) là đối tượng có quyền lợi liên quan đến nội dung Tờ trình này nên không tham gia biểu quyết vấn đề này. Vậy tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vấn đề này tại Đại hội là: **11.001.228** cổ phần.

- Biểu quyết tán thành: ..... cổ phiếu; Đạt tỷ lệ: ..... % số cổ phần dự họp.

**Điều 8:** Thông qua việc ủy quyền lại cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 nhất trí thông qua một cách triệt để và hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Biểu quyết tán thành: ..... cổ phiếu; Đạt tỷ lệ: ..... % số cổ phần dự họp.

**Điều 9:** Căn cứ khoản 1 và 2 Điều 148 của Luật Doanh Nghiệp năm 2020: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua với tỷ lệ biểu quyết .....% và có hiệu lực kể từ ngày 26/04/2024.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- SSC;HOSE;VSDC;
- TV HĐQT/UBKT/BTGD;
- Website CBTT
- Lưu TK. HĐQT

**ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Triệu Đông**